

Số: 2520/TTKSBT-TCKT
V/v kê khai giá dịch vụ tiêm chủng
Vắc xin phòng bệnh Cúm (Influvac Tetra)

Quảng Ninh, ngày 03 tháng 12 năm 2024

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh.

Thực hiện quy định tại [Luật Giá](#), Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của [Luật Giá](#).

Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh gửi Bảng kê khai mức giá, dịch vụ bán trong nước (đính kèm).

Mức giá kê khai này thực hiện từ ngày 03/12/2024.

Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của mức giá mà chúng tôi đã kê khai.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT; TCKT.

GIÁM ĐỐC

Vũ Quyết Thắng

- Họ tên người nộp văn bản: Đặng Xuân Thủy
- Địa chỉ đơn vị thực hiện kê khai: Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
Phố Hải Phúc – Phường Hồng Hải – TP Hạ Long – Tỉnh Quảng Ninh
- Số điện thoại liên lạc: 0971682128
- Email:.....
- Số fax:

GHI NHẬN NGÀY NỘP VĂN BẢN KÊ KHAI GIÁ CỦA CƠ QUAN TIẾP NHẬN
(Cơ quan tiếp nhận văn bản kê khai giá ghi ngày, tháng, năm nhận được văn bản kê khai giá
và đóng dấu công văn đến)

Quảng Ninh, ngày 03 tháng 12 năm 2024

BẢNG KÊ KHAI MỨC GIÁ

(Kèm theo công văn số 2520/TTKSBT_TCKT, ngày 03/12/2024 của Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh về việc kê khai giá hàng hóa, dịch vụ bán trong nước hoặc xuất khẩu)

1. Mức giá kê khai bán trong nước:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán buôn, bán lẻ)	Giá kê khai kỳ liên kế trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/giảm so với kỳ liên kế trước	Tỷ lệ tăng/giảm so với kỳ liên kế trước	Ghi chú
1	Tiêm Vắc xin phòng bệnh cúm (Influvac Tetra)	Tiêm Vắc xin phòng bệnh Cúm bằng vắc xin Influvac Tetra	Liều tiêm	Bán lẻ		350.000	03/12/2024			

2. Mức giá kê khai bán xuất khẩu: Không áp dụng

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Thị trường xuất khẩu	Đơn vị tính	Giá kê khai kỳ liên kế trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/giảm so với kỳ liên kế trước	Tỷ lệ tăng/giảm so với kỳ liên kế trước	Ghi chú

3. Phân tích nguyên nhân điều chỉnh giá bán giữa lần kê khai giá kỳ này so với kỳ liên kế trước: nêu cụ thể nguyên nhân do biến động của các yếu tố hình thành giá và các nguyên nhân khác tác động làm tăng hoặc giảm giá hàng hóa, dịch vụ.

4. Ghi rõ mức thuế giá trị gia tăng đã bao gồm trong giá.

Ghi chú:

- (1) Tên đơn vị thực hiện kê khai giá.
- (2) Số ký hiệu văn bản.

(3) Tên cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận văn bản kê khai giá

- Giá kê khai là mức giá bán ghi trên hóa đơn đã trừ chiết khấu, giảm giá (nếu có) và bao gồm thuế giá trị gia tăng (nếu có) của hàng hóa, dịch vụ. Trường hợp kê khai giá lần đầu không bao gồm thông tin về mức giá kê khai kỳ trước, mức tăng giảm, tỷ lệ tăng giảm và nguyên nhân điều chỉnh giá bán giữa các lần kê khai giá.
- Đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu, thực hiện kê khai mức giá ghi trên hóa đơn theo đồng Việt Nam, đồng ngoại tệ (nếu có) tại bảng kê khai, ghi chú thêm thông tin thị trường nước xuất khẩu, tỷ giá, ngày áp dụng tỷ giá và ngân hàng giao dịch.
- Trường hợp tại kỳ kê khai, tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ định giá hoặc điều chỉnh nhiều mức giá khác nhau cho nhiều đối tượng khách hàng thì kê khai tất cả các mức giá áp dụng.